

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 316/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, TP Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Lập T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, TP Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/01/2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Lệ T và ông Nguyễn Lập T.

Theo giấy chứng nhận kết hôn số 183/2008 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, thành phố Cần Thơ cấp ngày 19 tháng 5 năm 2008.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Lệ T và ông Nguyễn Lập T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh ngày 26/8/2001 và Nguyễn Văn Q, sinh năm 01/8/2005. Cháu Nguyễn Thị Ngọc Đ đã trưởng thành. Ông T đồng ý giao cháu Nguyễn Văn Q cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông T được quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ chung: Ông, bà xác định không có.

Án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Lệ T tự nguyện nộp 150.000đồng án phí sơ

thẩm lý hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng bà T đã nộp theo biên lai thu số 0009696 ngày 19 tháng 12 năm 2022. Bà T được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, được sửa đổi bổ sung Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP.CT;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Viễn